

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG, TÌM KIẾM, CỨU NẠN, CỨU HỘ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT BÃO CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH QUẢNG BÌNH

Đại tá LÊ VĂN VỸ

Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình

Trong những năm gần đây, tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn trên thế giới diễn biến hết sức phức tạp, thiên tai có xu hướng ngày càng gia tăng làm cho công tác dự báo khó chính xác để đề phòng, nên đã gây ra nhiều thiệt hại lớn về người và tài sản. Chỉ tính riêng nước ta trong những năm qua tình hình lụt bão đã gây ra hậu quả hết sức nặng nề, mỗi năm làm thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng, làm hàng trăm người chết, đã để lại gánh nặng cho nhiều gia đình, xã hội và không thể một sớm một chiều có thể khắc phục được.

Quảng Bình nằm ở vị trí Bắc Trung Bộ, là dải đất hẹp, có núi rừng hiểm trở, có bờ biển dài, có nhiều sông ngòi chảy từ Tây sang Đông chia cắt địa bàn tỉnh ra làm nhiều vùng và có độ dốc lớn nên nguy cơ xảy ra lũ quét rất cao và các cơn bão cũng thường đổ bộ vào gây nên nhiều thiệt hại về tính mạng, tài sản. Trong vòng 10 năm, trên địa bàn tỉnh Quảng Bình phải hứng chịu những siêu bão gây ra các trận lũ vượt mức lịch sử, mà minh chứng đầy đủ về tình trạng trên đó là cơn bão Vamco năm 2020, một trong những cơn siêu bão đã gây mưa ngập trên diện rộng của toàn tỉnh Quảng Bình. Trận lũ năm 2020 được đặt mức báo động IV, thuộc về cấp bậc thiên tai nguy hiểm, rủi ro rất lớn của Việt Nam, ảnh hưởng sâu rộng và tác động gây tổn thất, thiệt hại toàn khu vực, phá hủy, trì hoãn và đẩy ngược nền kinh tế - xã hội của miền Trung Việt Nam, trong đó có tỉnh Quảng Bình.

Đề hạn chế thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra, những năm qua, Đảng và Nhà

nước nói chung, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Bình nói riêng luôn quan tâm đặc biệt tới công tác phòng, chống, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ (TKCNCH), khắc phục hậu quả lụt bão, và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Hàng năm đã dành nguồn ngân sách đáng kể để chăm lo, củng cố đề điều, triển khai các dự án phòng tránh lụt bão; kiện toàn cơ quan chỉ đạo; tổ chức huấn luyện, diễn tập nhằm nâng cao tính chủ động, xử lý các tình huống xảy ra trong mưa bão. Nhất là đối với lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện còn nảy sinh nhiều bất cập, hạn chế tập trung vào các nội dung sau: Nhận thức về nhiệm vụ phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão ở một số bộ phận cán bộ, chiến sĩ nói riêng và Nhân dân nói chung chưa tốt; Lực lượng tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão từ tỉnh đến cơ sở sắp xếp, bố trí chưa phù hợp, khả năng thực thi nhiệm vụ còn yếu; Tính chủ động trong dự báo, xử lý các tình huống khi làm nhiệm vụ phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão còn nhiều bất cập hạn chế; Sự phối hợp hiệp đồng giữa các cấp, các ngành, các lực lượng, phương tiện trong thực hiện nhiệm vụ chưa chặt chẽ, chưa huy động được sức mạnh tổng hợp về nhân tài - vật lực vào việc phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão.

Từ những hạn chế nêu trên, để hoàn thành tốt nhiệm vụ phòng, chống, TKCNCH, khắc

phục hậu quả sau lụt bão, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình đã triển khai nghiên cứu, đề xuất các nhóm giải pháp tăng cường công tác phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão của lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Quảng Bình với mục đích xây dựng được những mô hình phù hợp với từng khu vực, địa bàn trong tỉnh nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản cho Nhân dân.

Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực, kỹ năng tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão của LLVT tỉnh Quảng Bình

Đối với LLVT, các đơn vị cần chú trọng giáo dục cho bộ đội ý chí quyết tâm và tinh thần trách nhiệm cao trước tính mạng, tài sản của Nhân dân. Tổ chức đảng các cấp phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo đối với nhiệm vụ phòng, chống lụt bão (PCLB); coi trọng việc phát huy vai trò đầu tàu gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác đảng, công tác chính trị trong ứng cứu, TKCN cần tập trung động viên cán bộ, chiến sĩ phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, không quản ngại khó khăn gian khổ, sẵn sàng xả thân vì Nhân dân; đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu, những tấm gương điển hình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Xác định nhiệm vụ PCLB, TKCN là một nhiệm vụ hết sức phức tạp và nguy hiểm, do đó cùng với công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, các đơn vị còn phải tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập PCLB&TKCN và đặt ra nhiều tình huống phải xử lý có thể xảy ra trong mưa bão. Chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện kỹ thuật cho bộ đội sử dụng thuần thục các phương tiện, trang bị TKCN với luyện tập, diễn tập theo phương án kế hoạch; bảo đảm có lệnh là cơ động được ngay, đến vị trí trong thời gian

nhANH NHẤT và làm nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất. Việc huy động lực lượng phòng, chống thiên tai phải phù hợp và có kế hoạch cụ thể. Công tác chuẩn bị sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ PCLB&TKCN phải chu đáo, đồng bộ về phương tiện, trang bị, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ được giao. Bảo đảm quân y trên từng mũi, từng hướng, phải bố trí y tá, y sĩ đi cùng để kịp thời xử lý các tình huống cấp cứu cho bộ đội và tham gia cấp cứu người dân bị nạn do nhà cửa, cây cối đổ rạp, ngạt nước... Thường xuyên chăm lo, củng cố các cơ sở kỹ thuật và công tác BDKT theo đúng quy định, kịp thời khắc phục những hư hỏng và bảo đảm đồng bộ trang thiết bị kỹ thuật và con người luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ. Đồng thời thường xuyên xây dựng mối quan hệ hiệp đồng tốt với các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân địa phương. Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng, chống ứng cứu, khắc phục hậu quả thiên tai.

Nhóm giải pháp về phối hợp giữa các cấp, các ngành, các lực lượng, phương tiện trong công tác phòng, chống, TKCNCH khắc phục hậu quả lụt bão

Khi có tình huống xảy ra, kịp thời phối hợp, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp ứng phó, xử lý có hiệu quả, bảo đảm an toàn theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổ chức tập huấn, huấn luyện bổ sung công tác PCTT&TKCN cho đội ngũ nhân viên lái xe kéo xuồng và lái xuồng cao tốc nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng điều khiển phương tiện, kết hợp kiểm tra khả năng cơ động của xuồng. Tổ chức sửa chữa, khắc phục hệ thống vật chất trên xuồng, bổ sung lượng dự trữ hậu cần cho thực hiện các nhiệm vụ.

Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục đến cấp xã, phường, thị trấn và đến từng người dân nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về bão, lụt, lũ ống, lũ quét và các loại

thiên tai khác.

Tăng cường công tác kiểm tra; tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; làm tốt công tác động viên, khen thưởng, biểu dương, nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, TKCNCH.

Phối kết hợp giữa các sở, ban, ngành và LLVT nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết tổng hợp trong tham gia phòng, chống.

Phải có những quy trình giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình vận hành hồ chứa mỗi khi xảy ra mưa lũ lớn, đồng thời cần có những phương án chủ động ứng phó với việc xả lũ của các hồ chứa. Đối với các cầu, cống qua đường giao thông cần phải có tính toán để có thể tiêu thoát lũ trong các trường hợp mưa lớn cực đoan, thay vì chỉ tính theo tần suất thiết kế truyền thống ban đầu.

Nhóm giải pháp về đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện thể chế đối với việc tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão của LLVT tỉnh Quảng Bình

Đối với khu vực miền núi, gò đồi, nơi có nguy cơ xảy ra lũ quét sạt lở đất cao (huyện Minh Hóa), LLVT phải luôn phối hợp tham mưu trong quy hoạch thủy lợi cũng như chiến lược giảm nhẹ thiên tai phải tính đến giải pháp như xây dựng các hồ chứa lớn ở thượng nguồn các dòng sông nhằm cắt lũ cho vùng hạ lưu, trữ nước phục vụ nông nghiệp, công nghiệp và cấp nước cho sinh hoạt. Quy hoạch, phân bố lại dân cư và các khu vực có nguy cơ lũ quét và sạt lở cao, chú trọng dọc theo lưu vực sông và các tuyến đường dễ sạt lở. Có giải pháp ngăn chặn việc chặt phá rừng bừa bãi và phải huy động được sức mạnh tổng hợp để bảo vệ rừng đầu nguồn, tổ chức cho Nhân dân tăng cường trồng thêm rừng để phủ xanh đất trống đồi trọc, tăng lượng dự trữ nước mùa hạn và hạn chế dòng chảy của nước khi mưa lũ. Trong khi chưa đủ điều kiện thực hiện việc di dời dân cư ra khỏi

vùng có nguy cơ lũ quét cao, cần làm tốt việc thông tin cảnh báo lũ quét có thể xảy ra để người dân chủ động phòng tránh lũ quét ở khu vực các con sông, các tuyến đường cần phải có dự án xây dựng cống qua đường, cải tạo cầu cạn, gia cố ta luy cho đoạn trọng điểm trên dọc các tuyến đường. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị LLVT cấp huyện, xã chuẩn bị lượng dự trữ LTP, chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật cần thiết và tăng cường các biện pháp bảo quản, sửa chữa các trang thiết bị kỹ thuật liên quan đến công tác phòng, chống...

Đối với vùng đồng bằng thấp trũng (huyện Lệ Thủy), tham mưu quy hoạch từng thôn, xã, lên đến huyện, phải xác định cho được những “địa chỉ” (Trụ sở ủy ban, trường học, nhà cao tầng...), để di dời Nhân dân khi có tình huống xảy ra. Đồng thời, tổ chức phân cấp, lũ lụt ở mức độ nào thì thôn, xã di dời, mức nào thì huyện, tỉnh giúp sức, tránh đến mức thấp nhất việc di dời dân khỏi nội vùng (trừ trường hợp bất khả kháng). Cần đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện thể chế đối với công tác tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão của LLVT như: Vận động các gia đình trong vùng lũ làm gác xếp tránh lũ; Áp dụng phương án “di dân nội vùng”, đưa dân từ vùng trũng lên vùng cao, từ nhà kiên cố cấp 1 cấp 2; bố trí lực lượng thường xuyên tuần tra canh phòng, ngăn chặn Nhân dân đi lại những vùng nguy hiểm và bảo vệ tài sản cho những hộ phải sơ tán; tổ chức cắm biển báo ở những nơi nguy hiểm trong vùng lũ, làm cọc tiêu hướng dẫn, để xuống, thuyền dễ cơ động; LLVT cần phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho chính quyền các cấp và các gia đình, thôn, xóm, xã nên nghiên cứu xây dựng mô hình thổ mô để tránh bị ngập nước, đây là một kinh nghiệm vô cùng quý giá của ông cha ta sáng tạo nên trong cuộc đấu tranh vật lộn với lụt bão ác liệt để giành lại cuộc sống.

Đối với vùng đồng bằng ven biển (huyện Quảng Trạch), để bảo đảm an toàn cho ngư dân trên biển, trước hết cần tổ chức lại toàn bộ hệ thống thông tin biển, trang bị thiết bị thông tin cần thiết trên các tàu đánh cá và hoàn thiện hệ thống thông tin TKCN. Riêng bản thân ngư dân, ngoài kinh nghiệm truyền thống đi biển lâu nay, cần tiếp tục học hỏi tự nâng cao trình độ hiểu biết về chuyên môn, khoa học để đủ khả năng xử lý nhanh khi gặp sự cố bất ngờ trên biển.

Xây dựng nhà ở và các công trình bên ngoài vùng có nguy cơ chịu tác động của triều dâng, xây nhà với cạnh dài nằm dọc theo đường đi của sóng thần có tác dụng chịu lực va chạm của sóng.

Đối với địa bàn bãi ngang thì các tuyến đê chắn sóng, chắn cát, chắn gió có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong phòng, chống bão, triều dâng. Nên quy hoạch tuyến đê chắn sóng và dọc tuyến biển trồng cây để chắn cát, chắn gió đồng thời có chế tài cụ thể để quản lý bảo vệ.

Vùng ven biển việc khó khăn nhất là công tác cứu nạn trên biển, cửa sông, vì vậy tại cửa sông, cần nghiên cứu bố trí tàu cứu hộ và tổ chức một lực lượng được huấn luyện cứu nạn trên biển để có đủ khả năng cứu nạn khi có tình huống xảy ra. Về phương tiện có thể sử dụng tàu của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh hoặc tàu của Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh. Trực chiến tại cửa sông vào thời điểm mùa mưa bão. Về lực lượng nên sử dụng trung đội dân quân biển của xã được củng cố tổ chức lại lực lượng chặt chẽ, đầu tư thêm kinh phí để huấn luyện, hoạt động và mua sắm vật chất cứu nạn. Lực lượng này phối hợp chặt chẽ với các Đoàn Biên phòng tuyến biển sẽ có đủ khả năng xử trí được các tình huống trên. Việc di dời tàu thuyền ở các bãi ngang lên khu vực an toàn trước hết phải xác định được khu vực tập kết an toàn.

Nhằm hoàn thiện thể chế đối với công tác tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục

hậu quả lụt bão của LLVT tỉnh Quảng Bình một cách hiệu quả vẫn là kiên trì thực hiện phương châm “Chủ động phòng tránh, giảm nhẹ và thích nghi” đã được thể chế hóa trong Chiến lược Quốc gia về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các giải pháp về tác động của các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông đường bộ, đường sắt và cơ sở hạ tầng làm hạn chế đến công tác tham gia phòng, chống, TKCNCH, khắc phục hậu quả lụt bão của LLVT tỉnh Quảng Bình cần đồng bộ giải pháp sau: Rà soát, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch phòng, chống lũ, quy hoạch phát triển thủy lợi, thủy điện cho các sông trong tỉnh. Hoàn thiện, bổ sung và công bố quy trình vận hành liên hồ chứa, đơn hồ chứa tham gia phòng, chống lũ tại các lưu vực sông.

Thường xuyên có kế hoạch quản lý, đầu tư sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các hồ chứa hiện có. Tập trung xây dựng, củng cố, nâng cấp hệ thống đê sông, đê cửa sông, đê biển và phòng, chống sạt lở. Bên cạnh đó giải tỏa hành lang thoát lũ, nạo vét cửa sông, từng bước tiến tới ổn định cửa sông, kết hợp khai thác tận thu cát sỏi ở một số khu vực để tăng khả năng thoát lũ.

Đối với các hồ chứa thủy điện, thủy lợi phải tuân thủ các quy trình đã được các cấp phê duyệt. Chủ động xây dựng các phương án ứng phó với các tình huống xả lũ, xây dựng bản đồ ngập lụt ứng với từng phương án đưa ra để thông báo và cảnh báo cho Nhân dân trước bão, lũ xảy ra. Có kế hoạch cụ thể bố trí, sắp xếp lại dân cư ở các vùng trũng thấp, vùng ngập lụt sâu và vùng ven biển thủy triều dâng. Các khu dân cư, khu công nghiệp, khu du lịch, đường giao thông và công trình công cộng cần quy hoạch bố trí dọc theo dòng chảy để hạn chế gây cản trở thoát lũ và có độ cao nền phù hợp để hạn chế ngập lụt trên diện rộng ■